| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ Đ**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 17/2019/QĐST- KDTM | *Đồng Hới, ngày 30 tháng 10 năm 2019.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 43/2019/TLST - KDTM ngày 05/9/2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng H; địa chỉ: Khối C thuộc tầng 1, tầng 4, toà nhà N04, đường H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Quốc C - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Xuân H - Phó Giám đốc Ngân hàng H - Chi nhánh Quảng Bình, ủy quyền lại cho ông Trần Anh T – Trưởng phòng Kiểm tra nội bộ Ngân hàng H – Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ chi nhánh: Số 209 đường L, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1975 và chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 9, P, xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và lãi: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số: 134/2015/HĐTD ngày 22/5/2015. Cụ thể, tính đến ngày 22/10/2019, anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Kim N còn nợ Ngân hàng H với tổng số tiền cả gốc và lãi là: **1.431.353.333** đồng (*Một tỷ, bốn trăm ba mươi mốt triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn,*

*ba trăm ba ba đồng*). Trong đó, nợ gốc: 1.160.000.000 đồng; lãi trong hạn: 203.610.993 đồng; lãi quá hạn: 67.742.340 đồng.

- Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên pheo phương án sẽ trả trong vòng 01 tháng đến ngày 30/11/2019. Trường hợp anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Kim N vi phạm thời hạn trả nợ thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận. Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên tài sản bảo đảm vay là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AP 037040 do UBND TP. Đ cấp ngày 13/4/2009; thửa đất số 192, tờ bản đồ số 31, diện tích 734,1m$^2$ và tài sản gắn liền với đất là nhà ở hai tầng, diện tích xây dựng 100,0m$^2$; tại địa chỉ: Xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của anh Nguyễn Thành Đ để thanh toán nợ cho Ngân hàng H.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập biên bản công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (ngày 23/10/2019) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất của các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2.Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Kim N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 27.470.000 đồng. Ngân hàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 26.267.000 đồng tại biên lai số: AA/2017/0005369 ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THADSTP Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(*Đã ký)***

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**